

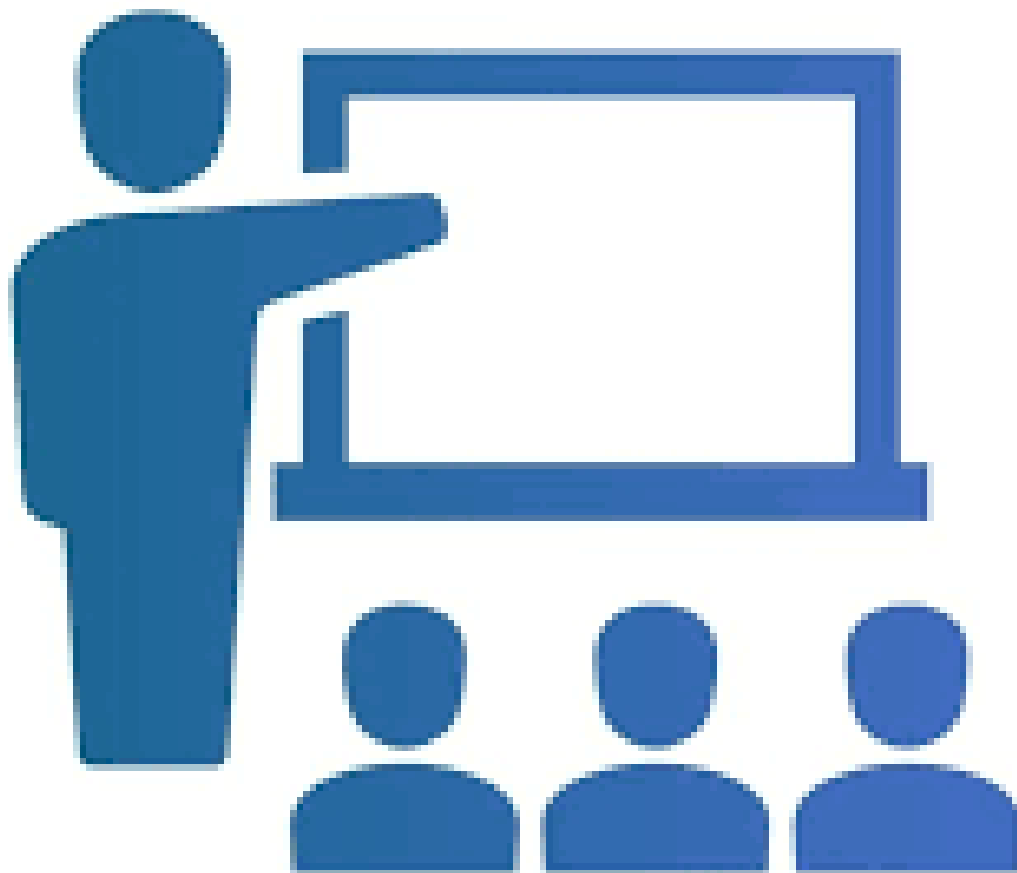
Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (EPA) Vùng 4: Khóa Đào Tạo Về Giấy Phép Xả Khí Thải Để Tham Gia Đóng Góp Hiệu Quả

QUY TRÌNH CẤP PHÉP PHÁT THẢI VÀ SỰ THAM GIA CỦA
CỘNG ĐỒNG

Mục Tiêu của Khóa Đào Tạo về Giấy Phép Xả Khí Thải Để Tham Gia Đóng Góp Hiệu Quả

- Phổ biến kiến thức và đào tạo về việc cấp phép dựa trên Đạo Luật Không Khí Sạch (CAA) và quy trình kiến nghị theo CAA Đề Mục V.
- Cung cấp nguồn lực nhằm tập trung tạo điều kiện cho các cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận đầy đủ và hiệu quả vào quy trình cấp phép.
- Trao quyền đấu tranh để cải thiện sức khỏe và môi trường sống cho các cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn.





Tổng Quan về Khóa Đào Tạo

- Đạo Luật Không Khí Sạch
- Các Loại Giấy Phép
- Quá Trình Cấp Phép
- Sự Tham Gia của Cộng Đồng
- Nguồn lực hữu ích
- Lưu Đồ Duyệt Xét Đề Mục V của EPA và Sự Tham Gia của Cộng Đồng
- Bài Kiểm Tra Kiến Thức

Đạo Luật Không Khí Sạch (CAA)

CAA do Tổng Thống Nixon ký năm 1970

Một vài sửa đổi quan trọng diễn ra vào các năm 1970, 1977 và 1990

Những bước đột phá chính:

- Ngăn ngừa sự xuống cấp đáng kể (PSD)

- Kế Hoạch Thực Hiện của Tiểu Bang (SIP), Kế Hoạch Thực Hiện của Địa Phương (LIP)

- Chương trình cấp phép cho các nguồn ô nhiễm không khí lớn hơn (Đề Mục V)

- Các cơ hội tham gia của cộng đồng





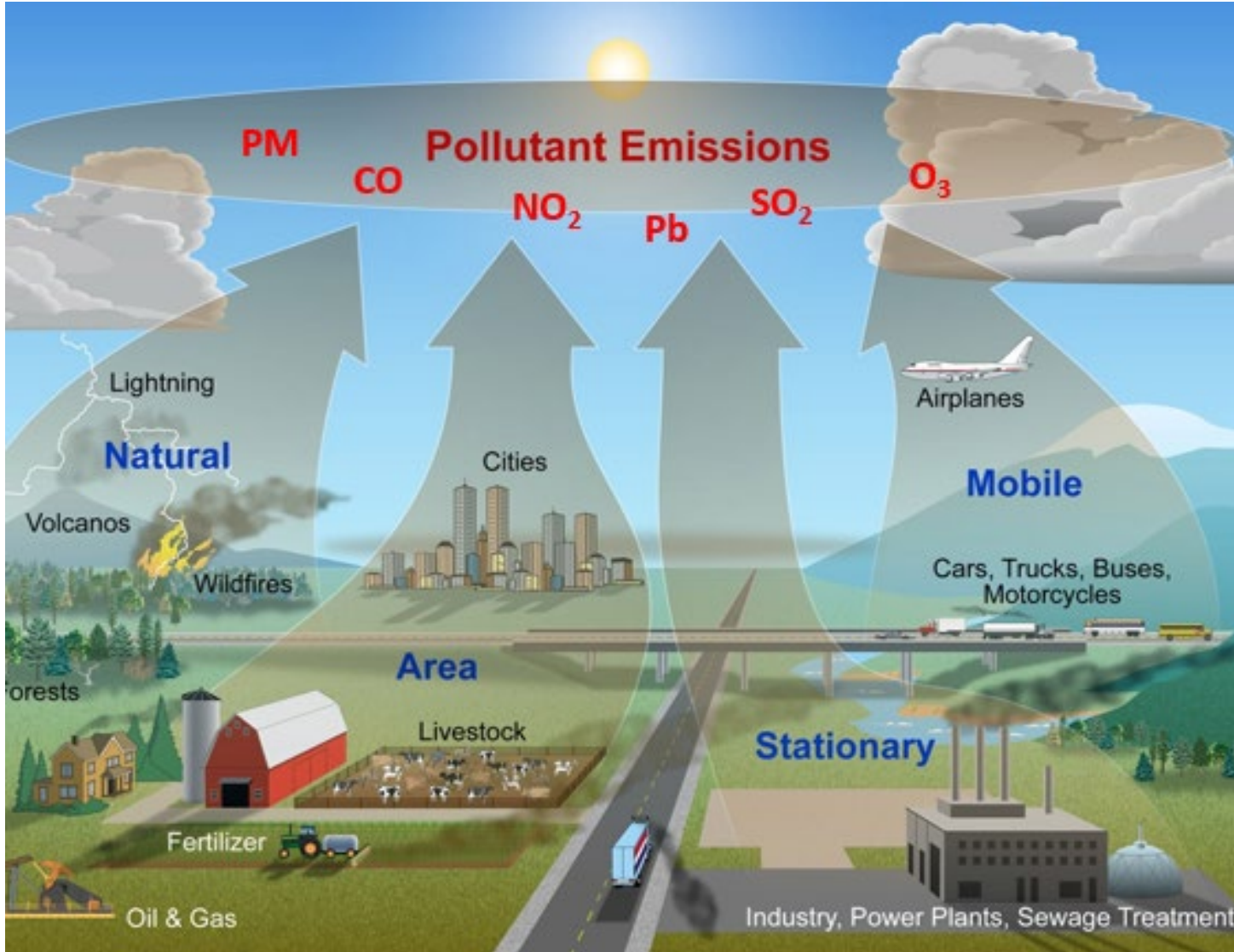
Birmingham, Alabama (Hiện nay)



Birmingham, Alabama (Năm 1970)

Đạo Luật Không Khí Sạch

- Các chất gây ô nhiễm không khí phổ biến giảm hơn 50%
- Độ tổ không khí từ các nguồn thải công nghiệp lớn giảm 70%
- Các dòng xe ô tô mới phát thải ít hơn 90%
- Hoa Kỳ có tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đã tăng gấp ba
- Mức tiêu thụ năng lượng đã tăng 50%
- Việc sử dụng phương tiện giao thông đã tăng 200%

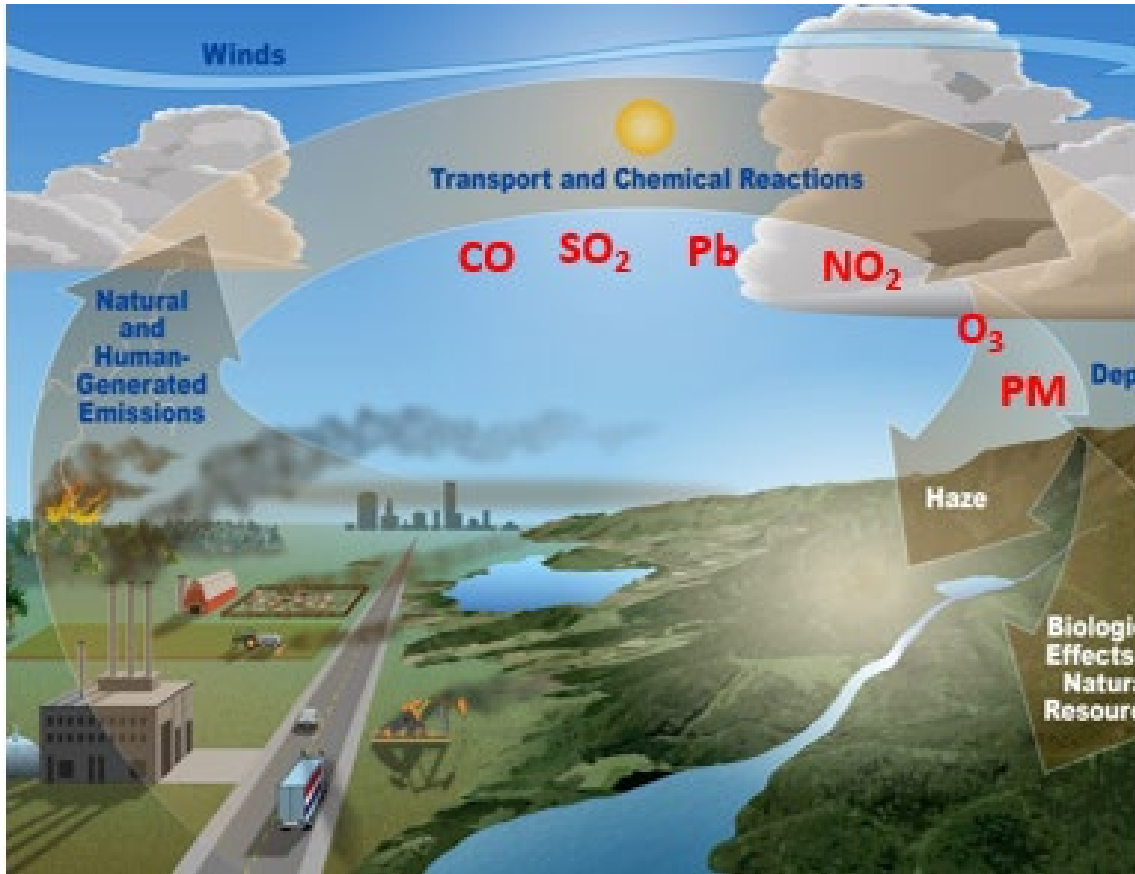


TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ (NAAQS) QUY ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO?

EPA thiết lập các quy chuẩn quốc gia về ngưỡng tối đa cho phép đối với sáu chất gây ô nhiễm cụ thể trong không khí ngoài trời:

- Bụi Mịn (PM)
 - PM₁₀ và PM_{2.5}
 - Cacbon Monoxit (CO)
 - Nitơ Dioxid (NO₂)
 - Lưu huỳnh Dioxid (SO₂)
 - Ozon ở tầng đối lưu và khói bụi (O₃)
 - Chì (Pb)
- Chúng được gọi là những chất gây ô nhiễm có “**tiêu chuẩn**”

NAAQS BẢO VỆ ĐIỀU GÌ?



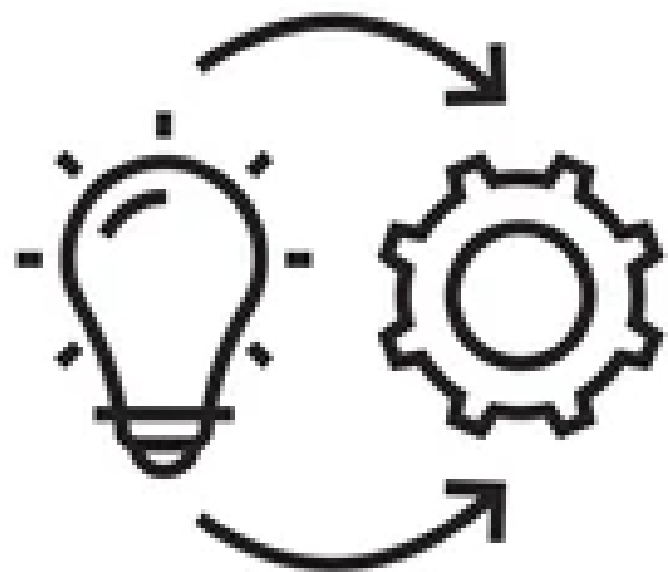
Sức khỏe cộng đồng

- CAA yêu cầu EPA đề ra các tiêu chuẩn “cấp độ 1” để bảo vệ sức khỏe cộng đồng (trong đó có những nhóm dân số dễ bị tổn thương) với biên độ an toàn thích hợp

Phúc lợi công cộng

- EPA đặt ra các tiêu chuẩn “cấp độ 2” nhằm bảo vệ phúc lợi công cộng và môi trường (bao gồm ảnh hưởng đến tầm nhìn xa và thiệt hại đối với động vật, cây trồng và thảm thực vật)

Cứ 5 năm một lần, EPA phải xem xét lại tiêu chuẩn đặt ra cho từng chất gây ô nhiễm



Implementation

CAA: Kế Hoạch Triển Khai

- Là yêu cầu của CAA (Đề Mục I)
- Gồm có các chi tiết về nguồn thải mới (xây dựng/tiền xây dựng) và cũng có thể bao gồm các kế hoạch cấp phép hoạt động của tiểu bang cho các nguồn thải nhỏ hơn
- Chính quyền các tiểu bang/địa phương được yêu cầu phải có Kế Hoạch Triển Khai của Tiểu Bang/Địa Phương (SIP) hoặc (LIP)
- Các bộ lạc không bắt buộc phải xây dựng Kế Hoạch Triển Khai của Bộ Lạc (TIP)

CAA: Tổ chức

Đề Mục I: Phòng Ngừa và Kiểm Soát Ô Nhiễm Không Khí

- Phần A - Chất lượng không khí và các giới hạn phát thải
NAAQS, NSPS, HAPs, v.v.
- Phần B - Đã bãi bỏ; chuyển sang đề mục VI
- **Phần C - Ngăn ngừa sự xuống cấp đáng kể (PSD)**
- **Phần D - Yêu cầu của chương trình cho các khu vực chưa đạt chuẩn**

Đề Mục II: Tiêu Chuẩn Phát Thải cho Các Nguồn Thải Di Động

Đề Mục III: Tổng quát

Kiện tụng công dân, tố tụng hành chính, kiểm định tư pháp, v.v.

Đề Mục IV: Kiểm soát sự lắng tụ axit

Chương trình ngăn ngừa mưa axit (giới hạn nồng độ SO₂ và NO_x)

Đề Mục V: Giấy Phép

Chương trình cấp phép hoạt động

Đề Mục VI: Bảo vệ ôzôn trong tầng bình lưu





BÀI KIỂM TRA NHỎ



EPA thiết lập các quy chuẩn quốc gia cho sáu chất gây ô nhiễm cơ bản trong không khí ngoài trời mà chúng tôi gọi là chất ô nhiễm _____.

A) Nguy hiểm

B) Đáng kể

C) Tiêu chuẩn

D) Theo quy định

A large, bold green checkmark is positioned on the left side of the slide, indicating a correct or approved response.

CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Slide kế tiếp 

CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Slide kế tiếp

Trách Nhiệm Quản Lý Chất Lượng Không Khí

Chính quyền tiểu bang/địa phương

- Xây dựng kế hoạch triển khai
- Cấp giấy phép
- Thực thi các tiêu chuẩn

Chính quyền liên bang

- Đặt ra tiêu chuẩn
- Trọng trách giám sát

Tại Khu Vực 4, chúng tôi phê duyệt chứ không tự soạn thảo nhiều loại giấy phép, chủ yếu biên soạn giấy phép bên ngoài thêm lục địa (OCS).



Cơ Quan Cấp Phép của EPA Khu Vực 4

- **ALABAMA**
 - Huntsville, AL
 - Quận Jefferson, AL
- **NORTH CAROLINA**
 - Quận Forsyth, NC
 - Quận Mecklenburg, NC
 - Western, NC
- **FLORIDA**
- **GEORGIA**
- **MISSISSIPPI**
- **SOUTH CAROLINA**

- **KENTUCKY**
 - Jefferson County, KY
- **TENNESSEE**
 - Chattanooga, TN
 - Knoxville, TN
 - Memphis, TN
 - Nashville, TN



[Trang chủ của EPA Khu Vực 4](#)

Các Loại Giấy Phép

Giấy phép xây dựng/tiền xây dựng

- Nguồn thải quy mô lớn
 - Đã đạt chuẩn: Ngăn ngừa sự xuống cấp đáng kể (PSD)
 - Chưa đạt chuẩn: Đánh Giá Nguồn Thải Mới (NA NSR)
- Nguồn thải quy mô nhỏ (NSR)
- Nguồn thải quy mô nhỏ tổng hợp

Giấy phép hoạt động

- Nguồn thải quy mô lớn (Đề Mục V)
- Nguồn thải quy mô nhỏ
- Nguồn thải quy mô nhỏ tổng hợp (FESOP/FEDOOP)





Chương Trình Đánh Giá Nguồn Thải Mới (NSR)



NSR là một chương trình CAA yêu cầu các cơ sở công nghiệp phải lắp đặt thiết bị kiểm soát ô nhiễm hiện đại khi:

Được xây mới
(Nguồn thải mới)



Hoặc

Có thay đổi làm tăng đáng kể
lượng khí thải
(Sửa đổi nguồn thải hiện có)





CÁC PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH NSR

CÁC NGUỒN NSR CHÍNH (PSD) LÀ GÌ?

Các nguồn thải mới quy mô lớn:

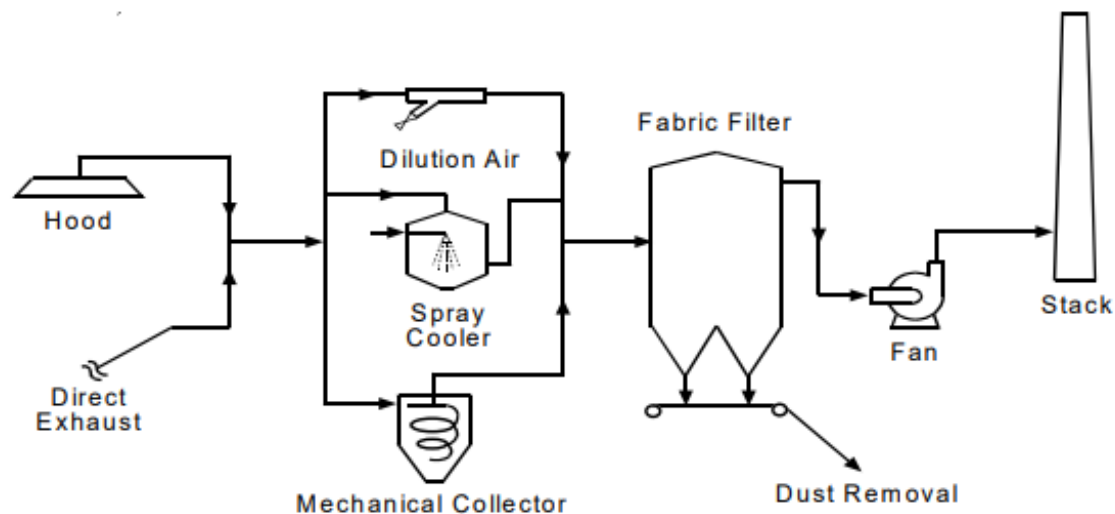
- 28 loại nguồn thải: 100 tấn mỗi năm (tấn/năm) đối với bất kỳ chất gây ô nhiễm nào có trong quy định NSR.
- Các nguồn thải khác: 250 tấn/năm đối với bất kỳ chất gây ô nhiễm nào có trong quy định NSR.

Sửa đổi đáng kể tại một nguồn thải quy mô lớn:

- Tăng phát thải đáng kể
 - 40 CFR 52.21(b)(3).
- Tăng phát thải rò rỉ đáng kể một chất gây ô nhiễm có trong quy định NSR
 - 40 CFR 52.21(b)(23).



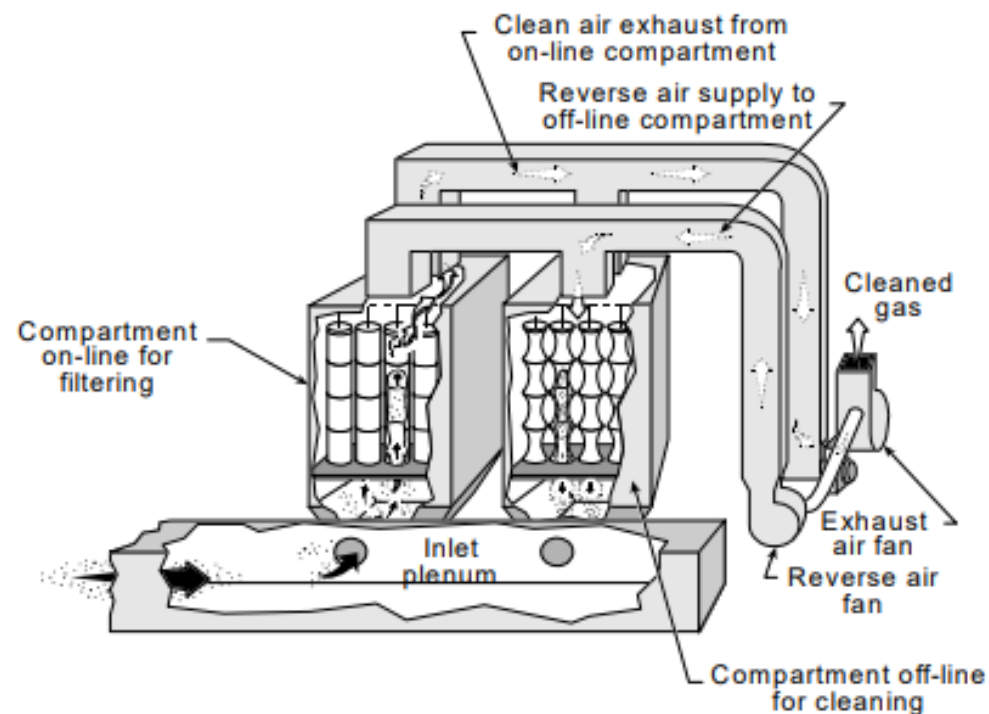
NSR QUY MÔ LỚN (PSD) YÊU CẦU NHỮNG GÌ?



Yêu cầu chính:

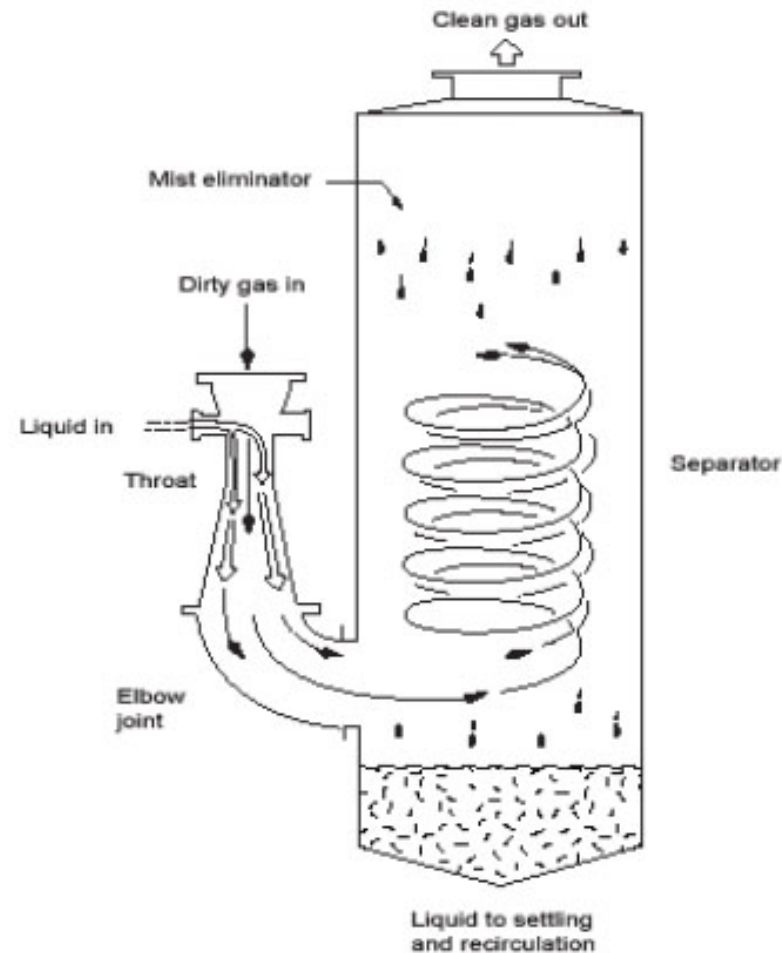
- Lắp đặt Công Nghệ Kiểm Soát Tốt Nhất Hiện Có (BACT)
- Thực hiện phân tích chất lượng không khí
- Đánh giá tác động môi trường
- Cho phép sự tham gia đóng góp của cộng đồng

NSR QUY MÔ LỚN (NA NSR) YÊU CẦU NHỮNG GÌ?



Yêu cầu chính:

- Lắp đặt Công Nghệ Tỷ Lệ Phát Thải Thấp Nhất Có Thể Đạt Được (LAER)
- Thực hiện chiến lược bù đắp lượng khí thải
- Thực hiện phân tích các cơ sở thay thế
- Thể hiện sự tuân thủ tại cơ sở trên toàn tiểu bang
- Cho phép sự tham gia đóng góp của cộng đồng



BACT và LAER

Cả hai đều là công nghệ thúc đẩy việc cắt giảm lượng khí thải

- Chủ thể áp dụng công nghệ cần xem xét các phương pháp kiểm soát được sử dụng trên khắp thế giới cho quy trình tương tự
- Mọi biện pháp kiểm soát khả thi cần phải được cân nhắc
- Chủ thể áp dụng BACT có thể đánh giá:
 - Tác Động Năng Lượng
 - Tác Động Môi Trường Khác
 - Tác Động Đến Chi Phí/Kinh Tế
- LAER không cho phép đánh giá những tác động khác này
- Cổng thông tin [RACT/BACT/LAER Clearinghouse](#) (RBLC) là một kho dữ liệu trực tuyến dùng để tra cứu thông tin về hạn ngạch và kiểm soát phát thải tại các cơ sở

Minor NSR Source Thresholds (in Attainment Areas)

Pollutant	Threshold (tons per year)
Carbon monoxide (CO)	10
Nitrogen oxides (NOX)	10
Sulfur dioxide (SO2)	10
Volatile Organic Com-pounds (VOC)	5
Particulate Matter (PM)	10
PM \leq 10 microns (PM10)	5
PM \leq 2.5 microns (PM2.5)	3
Lead	0.1
Fluorides	1
Sulfuric acid mist	2
Hydrogen sulfide (H2S)	2
Total reduced sulfur (including H2S)	2
Reduced sulfur com-pounds (including H2S)	2
Municipal waste combus-tor emissions	2
Municipal solid waste landfill emissions (as non-methane organic com-pounds)	10

Ví dụ về Ngưỡng NSR

NSR QUY MÔ NHỎ YÊU CẦU NHỮNG GÌ?

- CAA không đưa ra yêu cầu cụ thể
- Các nguồn thải mới và nguồn sửa đổi không ảnh hưởng đến việc đạt chuẩn NAAQS
- Quy định của các chương trình tiểu bang rất khác nhau

Quy Định Đánh Giá Nguồn Thải Mới

Đạo Luật Không Khí Sạch

- PSD – Đề Mục I, Phần C
- Chưa đạt chuẩn – Đề Mục I, Phần D

Quy định của liên bang:

- PSD – [40 CFR 51.166](#) và [52.21](#)
- Chưa đạt chuẩn – [40 CFR 51.165](#)
- Phụ lục S (trong [40CFR Phần 51](#))

Quy định của tiểu bang và địa phương





BÀI KIỂM TRA NHỎ



Đúng hay Sai: PSD yêu cầu phải có Công Nghệ Kiểm Soát Tốt Nhất Hiện Có còn được gọi là (BACT). Nguồn thải bắt buộc phải sử dụng công nghệ nghiêm ngặt nhất TRỪ KHI có các lý do về năng lượng, môi trường hoặc kinh tế, dựa trên các hướng dẫn cụ thể và các phân tích đã được chứng minh.

Đúng

Sai



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Slide kế tiếp

A yellow arrow with a black outline points to the right, containing the text 'Slide kế tiếp' (Next slide).

CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Slide kế tiếp

Tham Gia của Cộng Đồng Vào Việc Đánh Giá Nguồn Thải Mới

Có ba cách để quý vị có thể tham gia vào quy trình cấp phép Đánh Giá Nguồn Thải Mới:

1. Quý vị có thể đóng góp ý kiến về giấy phép NSR cho nguồn thải mới quy mô lớn, cũng như một số sửa đổi, và giấy phép NSR cho nguồn thải nhỏ.
2. Quý vị có thể đóng góp ý kiến về các quy định NSR của EPA được đề xuất và các hoạt động của EPA trong quá trình phê duyệt quy định NSR của cơ quan tiểu bang và địa phương.
3. Quý vị có thể yêu cầu các biện pháp cưỡng chế đối với các nguồn thải không tuân thủ giấy phép của họ.

PUBLIC PARTICIPATION



Nhấn vào bất kỳ liên kết nào ở trên để biết thêm chi tiết

Giấy phép Đề Mục V Mục 40 CFR Phần 70

- Chương Trình Cấp Phép Hoạt Động của Tiểu Bang
- Quy định triển khai **Đề Mục V** của Đạo Luật Không Khí Sạch sửa đổi năm 1990
- Xác định các yếu tố cơ bản của chương trình cấp phép hoạt động
- Xác định các nguồn thải và quy định của chương trình có thể áp dụng

CODE OF FEDERAL REGULATIONS

CFR



Mục Đích của Chương Trình Đề Mục V

Đẩy mạnh tuân thủ Đạo Luật Không Khí Sạch bằng cách:

- Hợp nhất tài liệu về các yêu cầu cần thiết cho việc kiểm soát ô nhiễm không khí tại cơ sở
- Bổ sung các quy định về giám sát, kiểm tra và lưu trữ hồ sơ nếu cần
- Báo cáo các yêu cầu về việc giám sát khí thải
- Các yêu cầu chứng nhận đạt chuẩn hàng năm
- Các điều khoản thi hành liên bang

Không phải là một chương trình dùng để:

- cấp giấy phép xây dựng
- đặt ra các giới hạn phát thải mới hoặc các yêu cầu có thể áp dụng





NGUỒN THẢI NÀO PHẢI ĐĂNG KÝ GIẤY PHÉP THEO ĐỀ MỤC V?

Các nguồn lớn thải các chất gây ô nhiễm có trong quy định

- ≥ 100 tấn/năm chất gây ô nhiễm tiêu chuẩn; $\geq 10/25$ tấn/năm chất gây ô nhiễm HAP

Lò đốt chất thải nguy hại và nhà sản xuất xi măng poóc-lăng

Các bãi chôn lấp chất thải rắn đô thị có công suất > 2.5 triệu megagam hoặc 2.5 triệu mét khối

Nguồn mưa axit (ví dụ: nhà máy điện chạy bằng nhiên liệu hóa thạch)

Tất cả nguồn thải được yêu cầu phải có giấy phép NSR cho nguồn thải quy mô lớn

Các đơn vị đốt chất thải rắn theo mục 129 (e) của Đạo Luật

Bất kỳ nguồn nào trong danh mục nguồn thải do EPA chỉ định (một số nguồn HAP trong khu vực)

State of Tennessee
 Department of Environment and Conservation
 Division of Air Pollution Control
 William R. Snodgrass Tennessee Tower
 715 Rosa L. Parks Avenue, 15th Floor
 Nashville, TN 37243
 Telephone: (615) 532-0554



APC 1

**TITLE V PERMIT APPLICATION
 FACILITY IDENTIFICATION**

SITE INFORMATION			
1. Organization's legal name		APC company permit:	
2. Sec name (if different from legal name)		For APC Use Only APC Log Permit:	
3. Site address (St. Rd. Hwy.)			
NAICS or SIC Code			
City or distance to intersection		Zip code	County name
4. Site location (in Lat/Long)		Latitude	
		Longitude	
CONTACT INFORMATION (RESPONSIBLE OFFICIAL)			
5. Responsible official contact		Phone number with area code	
6. Mailing address (St. Rd. Hwy.)			
Fax number with area code			
City	State	Zip code	Mail address
CONTACT INFORMATION (TECHNICAL)			
7. Principal technical contact		Phone number with area code	
8. Mailing address (St. Rd. Hwy.)			
Fax number with area code			
City	State	Zip code	Mail address
CONTACT INFORMATION (BILLING)			
11. Billing contact		Phone number with area code	
12. Mailing address (St. Rd. Hwy.)			
Fax number with area code			
City	State	Zip code	Mail address
TYPE OF PERMIT REQUESTED			
13. Permit requested for:			
Initial application to operate:	<input type="checkbox"/>	Minor permit modification:	<input type="checkbox"/>
Permit renewal to operate:	<input type="checkbox"/>	Significant modification:	<input type="checkbox"/>
Administrative permit amendment:	<input type="checkbox"/>	Construction permit:	<input type="checkbox"/>

(OVER)

KHI NÀO PHẢI NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ GIẤY PHÉP THEO ĐỀ MỤC V CHO NGUỒN THẢI?

- Trong vòng một năm kể từ khi bắt đầu hoạt động, và
- Trước ngày hết hạn của giấy phép **5 năm** (để được gia hạn giấy phép), và
- Khi nguồn thải thay đổi hoặc được tu sửa, kéo theo việc phải điều chỉnh các yêu cầu của giấy phép

Quy Trình Cấp Phép theo Đề Mục V

- Chủ thể nguồn thải nộp đơn đề nghị cấp phép lên Cơ Quan Cấp Phép (PA) đúng thời hạn
- PA kiểm tra xem đơn đề nghị có đầy đủ không
- Nếu đầy đủ, PA sẽ soạn dự thảo việc cấp phép và các tài liệu liên quan (ví dụ: tuyên bố về cơ sở)
- PA phát thông báo cộng đồng, bắt đầu thời gian lấy ý kiến 30 ngày về dự thảo cấp giấy phép
- PA xem xét các ý kiến nhận được (nếu có) và thực hiện các thay đổi phù hợp (nếu có)
- PA đề xuất giấy phép lên EPA, bắt đầu thời hạn 45 ngày xét duyệt
- Nếu EPA không phản đối, PA có thể cấp giấy phép cuối cùng; nếu EPA phản đối, PA phải giải quyết các vướng mắc kịp thời



BÀI KIỂM TRA NHỎ

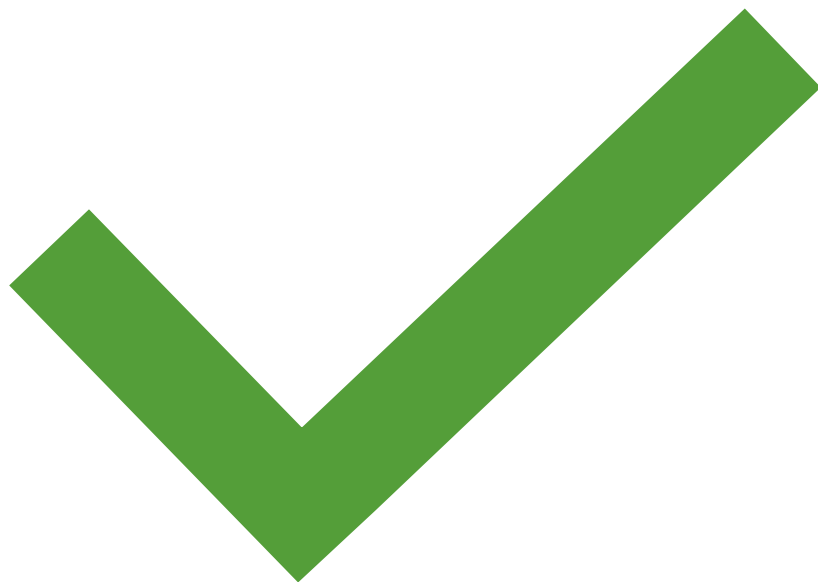
Có 3 trường hợp mà chủ thể nguồn thải phải nộp đơn xin cấp phép theo Đề Mục V. Hãy lựa chọn trường hợp **KHÔNG** đúng.

A) Trước ngày hết hạn sau 5 năm của giấy phép hiện hữu

B) Khi cơ sở thay đổi tên hoặc quyền sở hữu

C) Khi nguồn thải thay đổi hoặc được tu sửa, kéo theo việc phải điều chỉnh các yêu cầu của giấy phép

D) Trong vòng một năm kể từ khi cơ sở đi vào hoạt động



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Slide kế tiếp

A yellow arrow with a black outline points to the right, containing the text 'Slide kế tiếp' (Next slide).

CÂU TRẢ LỜI SAI

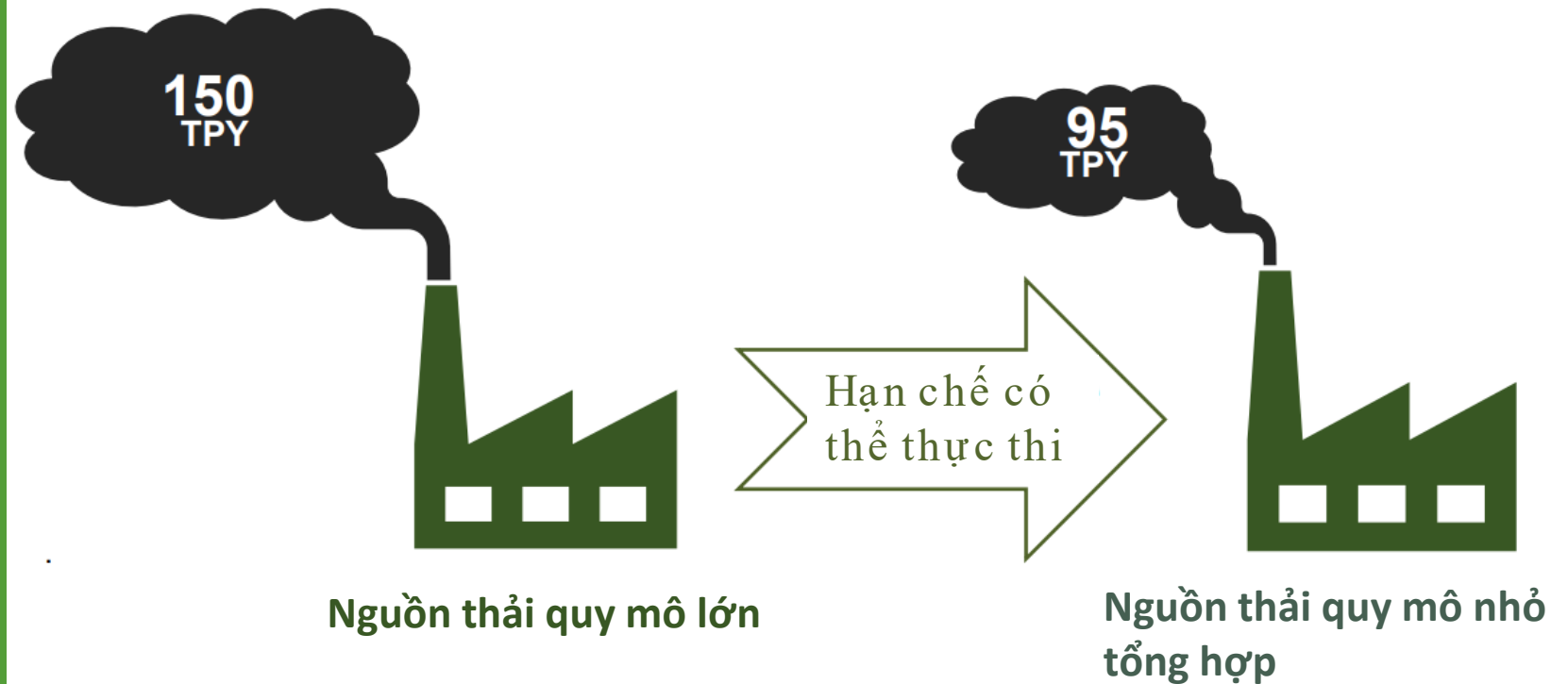
Quay lại Câu hỏi

Slide kế tiếp

Nguồn Thải Quy mô nhỏ Tổng hợp

Để được coi là nguồn thải quy mô nhỏ tổng hợp, các nguồn thải phải:

- **Có khả năng** phát thải các chất gây ô nhiễm được quản lý ở hoặc trên ngưỡng nguồn thải chính
- **Và đã thực hiện các hạn chế có thể thực thi** để lượng khí thải của nguồn thải đó ở dưới ngưỡng của nguồn thải chính



Các Hạn chế Có thể Thực thi đối với các Nguồn Thải nhỏ Tổng hợp

Các yêu cầu về giấy phép có thể hạn chế khả năng phát ra nguồn thải bao gồm:

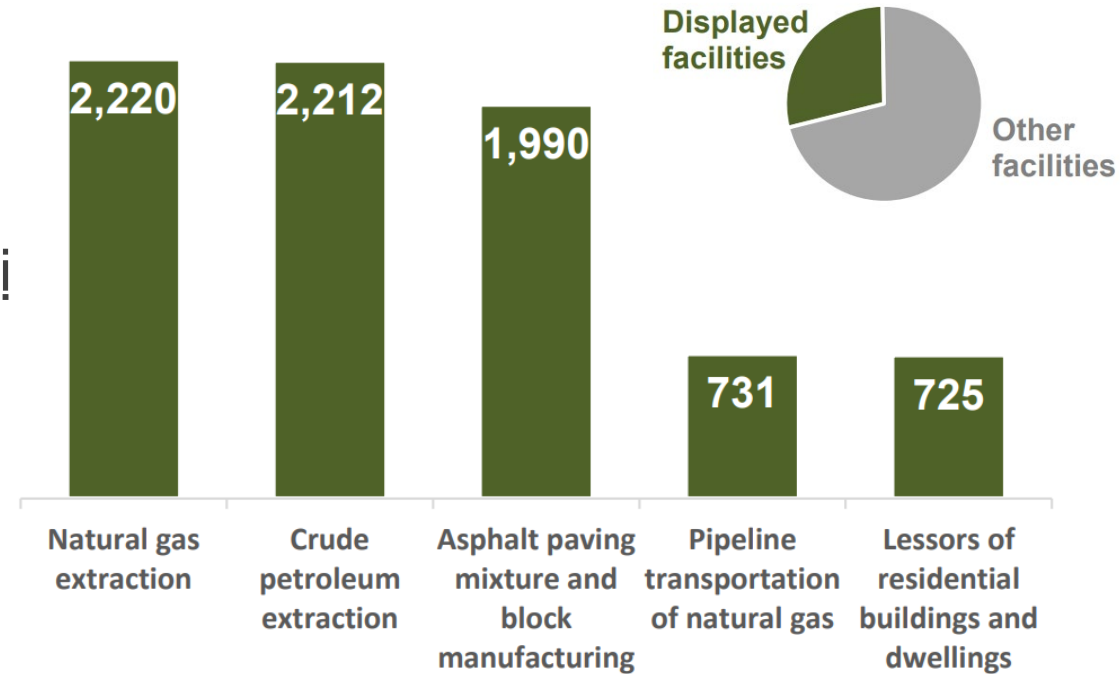
- **Giới hạn phát thải:** hạn chế trong một khoảng thời gian nhất định về lượng chất gây ô nhiễm có thể được phát thải từ một nguồn thải ra ngoài không khí.
- **Giới hạn sản xuất:** hạn chế về số lượng sản phẩm cuối cùng có thể được sản xuất hoặc sản xuất tại một nguồn thải
- **Yêu cầu kiểm soát bổ sung:** các điều kiện quy định rằng nguồn thải phải lắp đặt và duy trì các công cụ kiểm soát bổ sung hoạt động ở tốc độ hoặc hiệu suất phát thải được chỉ định
- **Các giới hạn vận hành khác:** bao gồm tất cả các hạn chế khác về cách thức vận hành nguồn thải, bao gồm số giờ hoạt động, lượng nguyên liệu thô tiêu thụ hoặc nhiên liệu được đốt cháy

Tất cả các yêu cầu phải được thực thi trên thực tế.

Yêu cầu Cấp phép Cho Nguồn Thải nhỏ Tổng hợp

- Các Nguồn Thải nhỏ Tổng hợp không phải tuân theo các yêu cầu giống như các nguồn thải chính.
 - Yêu cầu BACT/LAER của NSR không được áp dụng
 - Quy trình kiến nghị Đề mục V không được áp dụng
- Các yêu cầu cấp phép là khác nhau tùy theo cơ quan cấp phép của tiểu bang/địa phương của quý vị
 - Thời gian gia hạn là khác nhau
 - Thông báo công khai và thời gian xét duyệt của EPA cũng như các yêu cầu liên quan là khác nhau
 - Yêu cầu báo cáo có thể không thường xuyên

Năm ngành công nghiệp hàng đầu có nguồn thải tổng hợp nhỏ được cấp phép nhiều nhất năm 2019



Nguồn: Phân tích dữ liệu OIG từ ICIS-Air và cơ sở dữ liệu Trực tuyến về Lịch sử Tuân thủ và Thực thi của EPA. (Hình ảnh của EPA OIG)

TÓM TẮT

Giấy phép NSR là giấy phép tiền xây dựng tập trung chủ yếu vào sáu chất gây ô nhiễm tiêu chuẩn

Các chương trình PSD và NA NSR yêu cầu các nguồn thải phải lắp đặt các biện pháp kiểm soát ô nhiễm

Chương trình NSR có 3 loại

Giấy phép hoạt động theo Đề Mục V xác định các yếu tố tối thiểu, xác định nguồn và các yêu cầu có thể áp dụng

Tất cả các nguồn thải quy mô lớn phải xin giấy phép Đề Mục V trong vòng một năm kể từ khi bắt đầu hoạt động

Giấy phép Đề Mục V bao gồm tất cả các quy định cần áp dụng đối với một nguồn thải

Các Nguồn Tài Nguyên Hữu Ích

Kiểm tra

- Kiểm tra trang web của EPA Khu vực 4 để biết tình trạng mới nhất của [Giấy Phép Đề Xuất Tiêu Đề V](#), bằng cách nhấp vào tiểu bang của bạn
- Kiểm tra trang web của cơ quan cấp phép của bạn để biết các yêu cầu cụ thể của họ
- Kiểm tra trang web của cơ quan cho phép của bạn để biết Thông Báo và Điều Trần Công Khai

Hỏi

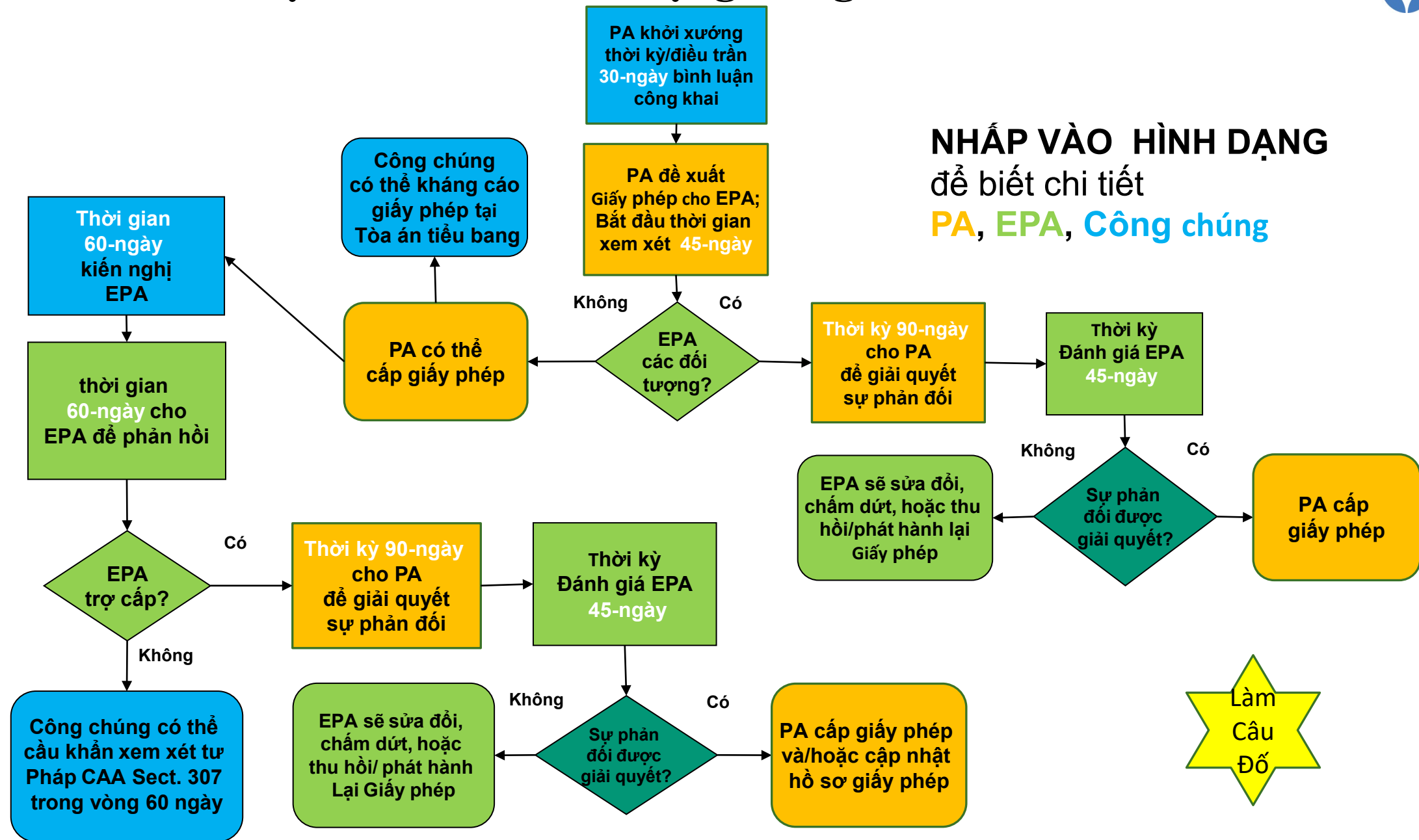
- Yêu cầu được thêm vào danh sách email để nhận thông báo về các hành động cho phép
- Yêu cầu một bản sao của ứng dụng và tài liệu hỗ trợ nếu bạn không thể truy cập trực tuyến
- Hỏi khi nào giấy phép hoạt động của cơ sở quan tâm của bạn sắp được gia hạn và liệu giấy phép mới/gia hạn có đang được thực hiện hay không

Tham dự

- Tham gia vào [Tiêu đề V](#) và [NSR](#) cho phép quá trình xem xét
- [Bảng Chứng trong Video Giấy Phép](#) để biết thêm thông tin về quy trình cấp phép

Tiêu Đề V Sự Tham Gia Của Cộng Đồng & Lưu Đồ Đánh Giá EPA

NHẬP VÀO HÌNH DẠNG
để biết chi tiết
PA, EPA, Công chúng



CƠ QUAN CẤP PHÉP BẮT ĐẦU 30 NGÀY LẤY Ý KIẾN CÔNG CHÚNG

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

Trước khi giấy phép theo đề mục V có thể được phê duyệt và được coi là quyết định cuối cùng, luật pháp yêu cầu phải có một khoảng thời gian lấy ý kiến công chúng.

- Trước khi cấp giấy phép hoạt động lần đầu -- (giấy phép ở dạng dự thảo)
- Cứ 5 năm một lần, giấy phép hoạt động được gia hạn
- Và khi cần phải xem xét lại giấy phép vì lý do nào đó, ví dụ như để sửa đổi dựa trên các quy định mới của liên bang

Nộp đơn xin cấp phép cho nguồn thải trong vòng một năm kể từ khi trở thành đối tượng của Đề Mục V

PA phát thông báo cộng đồng, bắt đầu thời gian lấy ý kiến 30 ngày về dự thảo cấp giấy phép

Công chúng có thể gửi ý kiến đóng góp về dự thảo cấp giấy phép (lên PA) trong thời hạn 30 ngày lấy ý kiến công chúng

Nếu chưa được lên lịch, công chúng có thể yêu cầu một buổi điều trần theo các thủ tục đã thiết lập

PA xem xét các ý kiến nhận được (nếu có) và thực hiện các thay đổi phù hợp (nếu có)

ĐƠN XIN GIẤY PHÉP THEO ĐỀ MỤC V CÓ NHỮNG GÌ?

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ



Xác định thông tin



Mô tả các quy trình và sản phẩm



Thông tin liên quan đến khí thải

chất gây ô nhiễm chính
điểm phát thải và tỷ lệ phát thải
thiết bị kiểm soát



Các yêu cầu có thể áp dụng



Kế hoạch tuân thủ



Chứng nhận tuân thủ



Chứng nhận về tính chân thật, chính xác và đầy đủ

GIẤY PHÉP THEO ĐỀ MỤC V CÓ NHỮNG GÌ?

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

Tất cả “các yêu cầu có thể áp dụng”

- Được định nghĩa tại [40 CFR 70.2](#)
- Ví dụ - các quy tắc của tiểu bang và liên bang, các điều khoản cấp phép của tiểu bang

Các điều kiện cấp phép tiêu chuẩn theo yêu cầu của phần 70

- [40 CFR 70.6](#) – Nội dung giấy phép
- Ví dụ - giấy phép hết hạn sau 5 năm, cần phải cung cấp thông tin

Giám Sát, Lưu Trữ Hồ Sơ và Báo Cáo (MRR)

- [40 CFR 70.6\(a\)\(3\)](#)
- Ví dụ - yêu cầu kiểm tra, “giám sát định kỳ”

Lịch Trình Tuân Thủ cho Nguồn Không Đạt Chuẩn

- [40 CFR 70.6\(c\)\(3\)](#)

Trích Dẫn Nguồn Gốc và Thẩm Quyền

- [40 CFR 70.6\(a\)\(1\)\(i\)](#)

LÀM THẾ NÀO ĐỂ NHẬN KẾT QUẢ

Quay lại Lưu đồ

Kiến nghị thành công:

- Hãy nêu đích xác những phương diện cụ thể của giấy phép, hồ sơ xin giấy phép hoặc quy trình cấp phép không tuân thủ CAA, quy định của phần 70 hoặc chương trình Đề Mục V được thông qua của Tiểu bang/Địa phương
- Chứng minh rằng các quy định hiện hành không thể được thi hành như đề xuất trong giấy phép
- Lập luận rõ ràng và trích dẫn các quy chế và quy định (bất cứ khi nào có thể) để hỗ trợ lập luận
- Cung cấp các đề xuất ngôn ngữ cụ thể

Câu hỏi mấu chốt:

- Giấy phép có chứa tất cả các quy định có thể áp dụng lên nguồn thải?
- Các quy định hiện hành có được phản ánh chính xác trong giấy phép không?
- Có giám sát định kỳ đầy đủ để đảm bảo tuân thủ không?
- Các yêu cầu áp dụng có khả thi trên thực tế không?

PA ĐỀ XUẤT CẤP PHÉP LÊN EPA VÀ BẮT ĐẦU THỜI HẠN 45 NGÀY XÉT DUYỆT

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

Cơ Quan Cấp Phép được yêu cầu gửi tất cả thông tin cần thiết lên EPA để đánh giá hiệu quả. Chỉ cho đến khi EPA nhận được tất cả các tài liệu cần thiết, thời hạn 45 ngày xét duyệt mới bắt đầu.

[Mục 505(a)(1)(A) và (B) của CAA và [40 CFR § 70.8\(a\)\(1\)](#)]

- Đơn xin cấp phép (hoặc tóm tắt đơn đăng ký)
- Kế hoạch tuân thủ (nếu có)
- Bản sao dự thảo và đề nghị cấp giấy phép
- Tuyên Bố về Cơ Sở
- Phản hồi các ý kiến đóng góp bằng văn bản

PA ĐỀ XUẤT
CẤP PHÉP
LÊN EPA VÀ
BẮT ĐẦU
THỜI HẠN 45
NGÀY XÉT
DUYỆT (Tiếp)

Quay lại Lưu đồ

EPA phải phản đối tất cả các giấy phép được đề xuất mà không tuân thủ Đạo Luật Không Khí Sạch.

[Mục 505(b)(1) của CAA và 40 CFR § 70.8(c)(1) và (2)]

Giấy phép theo Đề Mục V được đề xuất tại trang web EPA Khu Vực 4

THỜI KỲ 90 NGÀY ĐỂ PA GIẢI QUYẾT MỤC TIÊU EPA

PA có 90 ngày (kể từ khi nhận được ý kiến phản đối) để gửi giấy phép được đề xuất sửa đổi; nếu không, EPA sẽ cấp hoặc từ chối giấy phép.

[Phần 505(c) và [40 CFR § 70.8\(c\)\(4\)](#)]

Quay Lại Lưu Đồ

THỜI KỲ ĐÁNH GIÁ EPA 45 NGÀY

EPA có 45 ngày để xem xét phản hồi của PA

[40 CFR § 70.8(c)]

Quay Lại Lưu Đồ

EPA SẼ SỬA ĐỔI, CHẤM DỨT HOẶC THU HỒI /CẤP LẠI GIẤY PHÉP

Nếu PA không phản hồi hoặc giải quyết bất kỳ vấn đề bị phản đối nào, EPA sẽ thực hiện hành động cần thiết (thí dụ, sửa đổi, chấm dứt, hoặc thu hồi và cấp lại giấy phép)

[CAA Phần 505(c) và [40 CFR § 70.8\(c\)\(4\) và 70.8\(d\)](#)]

Quay Lại Lưu Đồ

PA CÓ THỂ CẤP GIẤY PHÉP

**Nếu EPA không phản đối, PA có thể
cuối cùng cấp giấy phép**

[Phần 505(c) và [40 CFR 70.8\(c\)](#)]

Quay Lại Lưu Đồ

PA CÓ THỂ CẤP GIẤY PHÉP

**Nếu EPA không phản đối, PA có thể
cuối cùng cấp giấy phép**

[Phần 505(c) và [40 CFR 70.8\(c\)](#)]

Quay Lại Lưu Đồ

CÔNG CHÚNG CÓ THỂ KHÁNG CÁO VỀ GIẤY PHÉP TẠI TÒA ÁN TIỂU BANG

Các thủ tục kháng cáo sẽ phụ thuộc vào tiểu bang có nguồn nằm ở đó. Để biết thông tin cụ thể của tiểu bang, hãy liên hệ với người liên hệ thích hợp được liệt kê trong [Cơ Quan Cấp Phép theo Tiểu Bang](#)

Quay Lại Lưu Đồ

THỜI HẠN 60 NGÀY ĐỂ KIẾN NGHỊ ĐẾN EPA

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

Nếu EPA không phản đối, bất kỳ ai nào cũng có thể kiến nghị EPA phản đối trong vòng 60 ngày kể từ thời hạn 45 ngày xét duyệt của EPA. [*CAA Mục 505(b)(2) & 40 CFR § 70.8(d)*]

Công chúng có thể xem thời hạn nộp đơn kiến nghị hiện có cho đơn xin cấp phép theo đề mục V tại trang web của EPA Khu Vực 4

Đơn kiến nghị phải có ghi ngày hoặc thời gian nhận thông qua hệ thống gửi điện tử của EPA, hoặc địa chỉ email được chỉ định của EPA, hoặc dấu bưu điện nếu gửi bản cứng được gửi đến địa chỉ theo chỉ dẫn của EPA. [*40 CFR 70.12(b)*]

Kiến nghị phải dựa trên những phản đối được nêu ra trong thời hạn lấy ý kiến công chúng (bao gồm bất kỳ phiên điều trần công khai nào nếu có), trừ khi:

- Bên kiến nghị chứng minh được rằng không thể kiến nghị phản đối trong thời gian đó; hoặc
- Cơ sở lý luận cho sự phản đối nảy sinh sau khoảng thời gian đó

Bất kỳ người nào cũng có thể kiến nghị EPA phản đối một số giấy phép theo Phần 70 nhất định. Các đơn kiến nghị đã gửi đến và phản hồi EPA có thể được xem tại [Cơ Sở Dữ Liệu Kiến Nghị Đề Mục V.](#)

Nêu đích xác giấy phép mà bản kiến nghị muốn phản ánh

40 CFR 70.12(a)(1)

- Mã số giấy phép, số ấn bản hoặc các thông tin cần thiết khác để xác định chính xác giấy phép
- Đơn kiến nghị cũng phải nêu rõ lần cấp phép này là
 - Lần đầu cấp
 - Gia hạn
 - Sửa đổi/điều chỉnh (bao gồm cả sửa đổi/điều chỉnh nhỏ)

Nêu đích xác nội dung muốn kiến nghị

40 CFR 70.12(a)(2)

- Hãy nêu đích xác những phương diện cụ thể của giấy phép, hồ sơ xin giấy phép hoặc quy trình cấp phép không tuân thủ CAA, cũng như các quy định của phần 70 hoặc chương trình Đề Mục V được phê duyệt.
- Chỉ rõ vấn đề được khiếu nại trong thời gian lấy ý kiến công chúng (trừ khi không thể đưa ra kiến nghị trong thời gian lấy ý kiến công khai).
- Nêu đích xác nội dung mà cơ quan cấp phép đã phản hồi trước những kiến nghị của công chúng và lý giải vì sao phản hồi đó là không thỏa đáng.
- Nếu cơ quan cấp phép không xử lý kiến nghị của công chúng, thì điều đó cũng phải được phản ánh trong đơn kiến nghị.

ĐƠN KIẾN
NGHỊ CẦN
CÓ NỘI
DUNG GÌ?

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

Để được EPA xem xét, vấn đề phải được nêu rõ trong phần nội dung của đơn kiến nghị

- Nếu vấn đề kiến nghị được bàn đến ở hồ sơ đính kèm, thì trong đơn kiến nghị phải trích dẫn cụ thể nội dung của hồ sơ đính kèm đó.
- Các trích dẫn cũng nên được sử dụng để hỗ trợ việc khiếu nại, luôn đi kèm với giải thích lý do sử dụng nhằm khẳng định luận điểm. Xem ví dụ khiếu nại [tại đây](#).
- Những thông tin mà quý vị cung cấp trong đơn kiến nghị, bản phân tích về giấy phép cùng với hồ sơ phải chuẩn xác.

ĐƠN KIẾN NGHỊ CẦN CÓ NỘI DUNG GÌ? (Tiếp)

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

NỘP ĐƠN KIẾN NGHỊ Ở ĐÂU?

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

- **Phương pháp tốt nhất:** Vui lòng nộp kiến nghị Đề Mục V trực tuyến thông qua [Trao Đổi Dữ Liệu Tập Trung](#)
- **Phương pháp dự phòng:** Nếu như quý vị không thể tiến hành gửi thông qua cổng thông tin Trao Đổi Dữ Liệu Tập Trung, vui lòng gửi đơn kiến nghị và hồ sơ đính kèm có liên quan đến địa chỉ email sau: titleVpetitions@epa.gov.
- **Phương pháp cuối cùng:** Nếu quý vị không thể gửi thành công bản kiến nghị trực tuyến, vui lòng gửi bản cứng đến địa chỉ sau:
US EPA
Office of Air Quality Planning and Standards
Air Quality Policy Division
Operating Permits Group Leader
109 T.W. Alexander Dr. (C-504-01)
Research Triangle Park, NC 27711
- Quý vị chỉ nên gửi đơn kiến nghị thông qua một trong ba phương thức kể trên, **vui lòng không gửi trực tiếp đến Giám Đốc Cơ Quan.**



Quý vị cần phải cung cấp bản sao đơn kiến nghị của mình tới cơ quan cấp phép và chủ thể xin giấy phép.



Thông tin liên hệ của cơ quan cấp phép sẽ có trong thông báo lấy ý kiến công chúng về việc cấp phép.



Thông tin liên hệ của chủ thể xin cấp giấy phép sẽ có trong dự thảo giấy phép, hoặc được cơ quan cấp phép cung cấp.

NỘP ĐƠN KIẾN NGHỊ Ở ĐÂU? (Tiếp)

Slide tiếp theo

Quay lại Lưu đồ

TÔI CÓ THỂ TÌM THÊM THÔNG TIN Ở ĐÂU?

- Quý vị có thắc mắc về cách nộp kiến nghị theo Đề Mục V? Nếu có, vui lòng liên hệ với chúng tôi qua email titleVpetitions@epa.gov.
- Nếu quý vị có thắc mắc về một giấy phép cụ thể hoặc ngày hết hạn nộp đơn kiến nghị, vui lòng liên hệ với Văn Phòng Cấp Phép Phát Thải Khí EPA của Khu Vực tại tiểu bang nơi có nguồn thải. Địa chỉ liên hệ về giấy phép phát thải khí có sẵn trên trang web [Cấp Phép theo Đạo Luật Không Khí Sạch](#).
- Tất cả các đơn kiến nghị gửi đến EPA đều được công bố trên [cơ sở dữ liệu kiến nghị theo đề mục V](#) của Cơ Quan Quản Lý. Cơ sở dữ liệu này cũng cung cấp cả những tập tin PDF chứa thông tin phản hồi của Cơ Quan Quản Lý cho các đơn kiến nghị.

Quay lại Lưu đồ

THỜI HẠN 60 NGÀY CHỜ EPA PHẢN HỒI

Quay lại Lưu đồ 

EPA có 60 ngày để trả lời kiến nghị

[CAA Mục 505(b)(2)]

- EPA sẽ chấp thuận đơn kiến nghị (tức là phản đối việc cấp phép) nếu bên kiến nghị chứng minh được rằng giấy phép đó không tuân thủ CAA
- Nếu giấy phép chưa được cấp, PA không được cấp phép cho đến khi giải quyết xong khiếu nại
- Nếu giấy phép đã được ban hành, đơn kiến nghị sẽ không làm thay đổi hiệu lực của giấy phép

CÔNG CHÚNG
CÓ THỂ YÊU
CẦU KIỂM
ĐỊNH TƯ PHÁP
CAA MỤC 307
TRONG VÒNG
60 NGÀY

**Nếu EPA bác đơn kiến nghị, việc đó
sẽ được kiểm định tư pháp dựa trên
mục 307 của CAA**

*[CAA Mục 307 Bộ Luật Hoa Kỳ 7607. Tổ tụng hành chính và kiểm
định tư pháp]*

Quay lại Lưu đồ

THỜI KỲ 90 NGÀY ĐỂ PA GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ MÀ PA CHO PHÉP

PA có 90 ngày (kể từ khi cho phép kiến nghị) để nộp giấy phép được đề xuất sửa đổi; nếu không, EPA sẽ cấp hoặc từ chối giấy phép.

[Phần 505(c) và [40 CFR § 70.8\(c\)\(4\)](#)]

Quay Lại Lưu Đồ

THỜI KỲ ĐÁNH GIÁ EPA 45 NGÀY

EPA có 45 ngày để xem xét phản hồi của PA

[40 CFR § 70.8(c)]

Quay Lại Lưu Đồ

EPA SẼ SỬA ĐỔI, CHẤM DỨT HOẶC THU HỒI /CẤP LẠI GIẤY PHÉP

Nếu PA không phản hồi hoặc giải quyết bất kỳ vấn đề bị phản đối nào, EPA sẽ thực hiện hành động cần thiết (thí dụ, sửa đổi, chấm dứt, hoặc thu hồi và cấp lại giấy phép)

[CAA Phần 505(c) và [40 CFR § 70.8\(c\)\(4\) và 70.8\(d\)](#)]

Quay lại lưu đồ 

PA CÓ THỂ CẤP GIẤY PHÉP HOẶC CẬP NHẬT HỒ SƠ GIẤY PHÉP

Nếu EPA không phản đối, PA có thể cuối cùng cấp giấy phép hoặc cập nhật hồ sơ giấy phép.

[Phần 505(c) và [40 CFR 70.8\(c\)](#)]

Quay Lại Lưu Đồ 



Bài Kiểm Tra Kiến Thức

THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG
VÀO CẤP PHÉP PHÁT THẢI KHÍ

Chất nào sau đây **KHÔNG** phải là chất gây ô nhiễm tiêu chuẩn?

A) $PM_{2.5}$

B) Mốc

C) Cacbon Monoxit

D) Chì

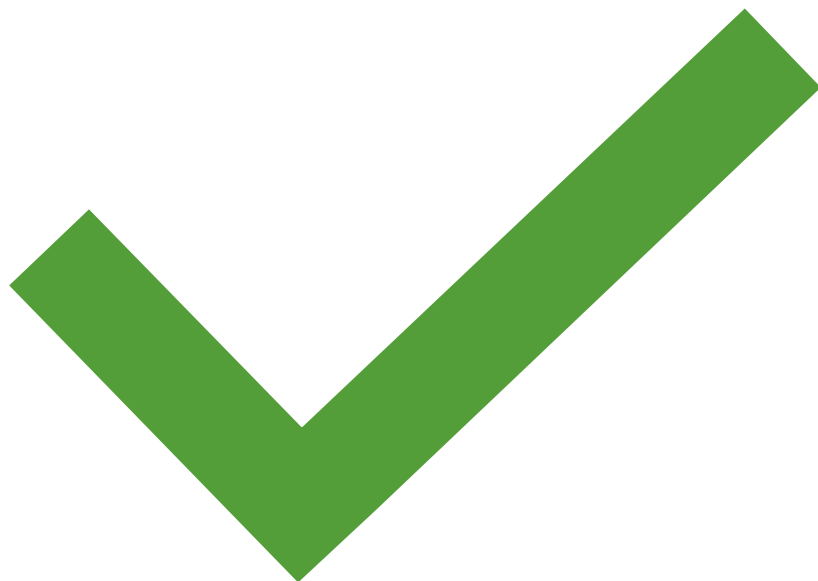
E) Nitơ Dioxid



CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Quay lại Lưu đồ



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Câu hỏi tiếp theo

A yellow arrow with a black outline points to the right, containing the text 'Câu hỏi tiếp theo' (Next question).

Phương pháp tốt nhất để nộp kiến nghị theo Đề Mục V là gì?

A)
Thư
điện tử

(B)
Trao Đổi Dữ
Liệu Tập
Trung

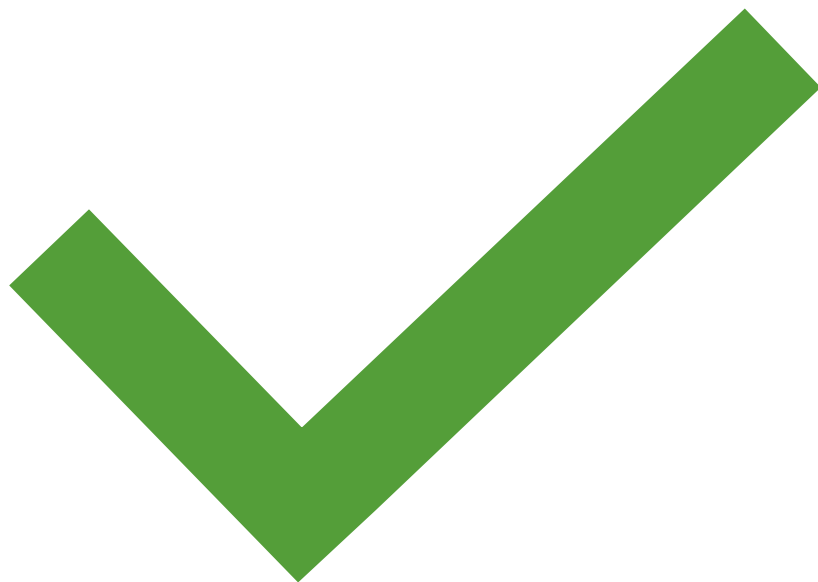
(C)
Giám Đốc
EPA

(D)
Địa chỉ thư
qua đường
bưu điện

CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Quay lại Lưu đồ



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Câu hỏi tiếp theo

A yellow arrow with a black outline points to the right, containing the text 'Câu hỏi tiếp theo' (Next question).

Đúng hay Sai. Chỉ cho đến khi EPA nhận được tất cả các tài liệu cần thiết, thời hạn 45 ngày xét duyệt mới bắt đầu.

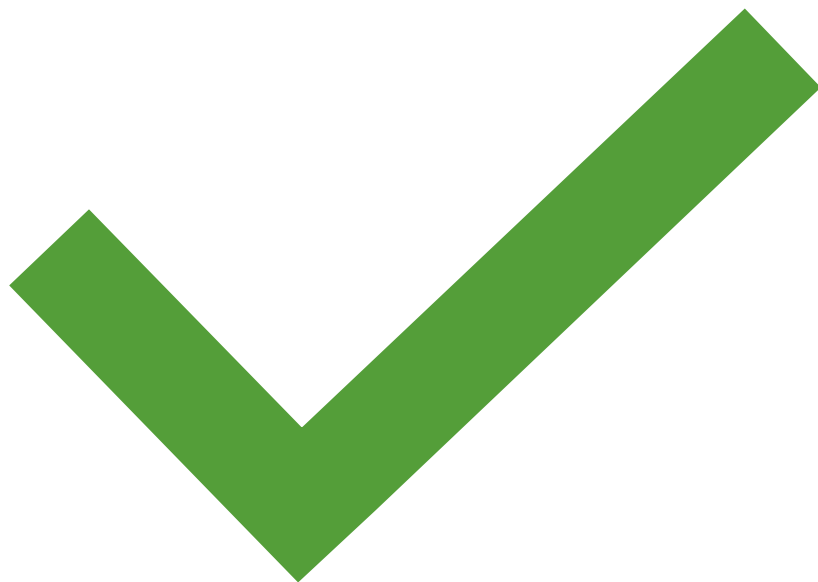
Đúng

Sai

CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Quay lại Lưu đồ



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Câu hỏi tiếp theo

A yellow arrow with a black outline points to the right, containing the text "Câu hỏi tiếp theo" (Next question).



Đúng hay Sai. Bất kỳ người nào cũng có thể kiến nghị EPA phản đối một số giấy phép theo Phần 70 nhất định.



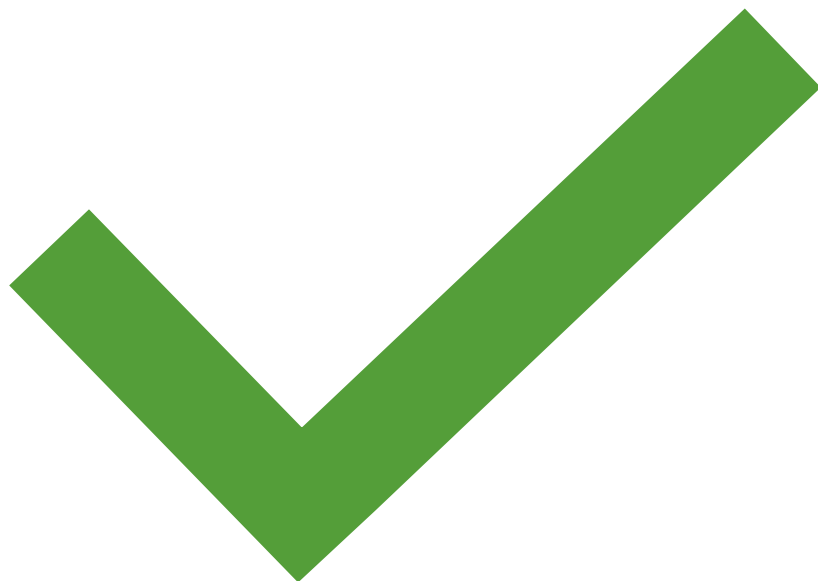
Đúng

Sai

CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Quay lại Lưu đồ



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Câu hỏi tiếp theo 



Đúng hay Sai. Quý vị KHÔNG cần phải cung cấp bản sao đơn kiến nghị của mình tới cơ quan cấp phép và chủ thể xin giấy phép. 

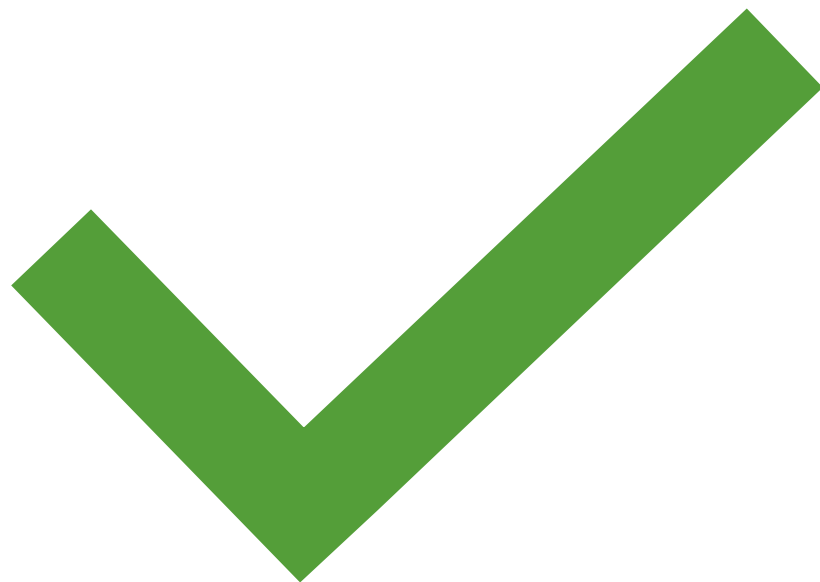
Đúng

Sai

CÂU TRẢ LỜI SAI

Quay lại Câu hỏi

Quay lại Lưu đồ



CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG

Slide kế tiếp

A yellow arrow pointing to the right is located in the bottom right corner. The text 'Slide kế tiếp' is written inside the arrow in a white, sans-serif font.

Chúc mừng!

Quý vị đã hoàn thành “Khóa Đào Tạo về Giấy Phép Xả Khí Thải để Tham Gia Đóng Góp Hiệu Quả” của EPA Vùng 4!

Nếu quý vị muốn nhận chứng chỉ hoặc email xác nhận đã hoàn thành khóa đào tạo, vui lòng liên hệ với [Emily Ferrando](mailto:Ferrando.Emily@epa.gov) theo địa chỉ Ferrando.Emily@epa.gov.

